

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn:

1.1.1. Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1980;

1.1.2. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1977;

1.1.3. Bà Trương Thị Hoàng Y, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: D5, đường 5B, khu dân cư H, phường T, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn H, sinh năm 1990; ông Lê Phan H1, sinh năm 1993; địa chỉ: D5, đường 5B, khu dân cư H, phường T, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 21/9/2022, số công chứng 011541 Quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Trần Quốc P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Quốc R, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Kr, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị Quốc R có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Thị H1 và bà Trương Thị Hoàng Y số tiền nợ gốc 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Thời hạn trả nợ 06 tháng tính từ ngày 01/12/2022 đến hết ngày 31/5/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Thị H1 và bà Trương Thị Hoàng Y thỏa thuận chịu 10.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 10.260.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009064 ngày 07/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Thị H1 và bà Trương Thị Hoàng Y 260.000đ tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thành Luân